

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO1



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
BÁN NIÊN NĂM 2019**

LIÊN CH

Công ty cổ phần Xây dựng
điện VNECO1
VNECO1 ELECTRICITY
CONSTRUCTION JOINT-
STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số\ No.: 25 /2019
BCBN/VNECO1-
HĐQT

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 07 năm 2019
Da Nang, day 19 month 07 year 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(6 tháng của năm 2019)
(6 months of 2019)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: - *The State Securities Commission*
- *HaNoi Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO1/ VNECO1 ELECTRICITY CONSTRUCTION JOINT-STOCK COMPANY**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Sè 489 Nguyễn L-~~ng~~ B»ng, P. Høp HiÖp Nam, Q Li^n ChiÓu, TP §µ N½ng.

- Điện thoại/ Telephone: 0236 3772 001; Fax: 0236 3772 006;

Email: vneco1@gmail.com

- Vốn điều lệ/ Charter capital: **60.000.000.000 VNĐ**

- Mã chứng khoán/ Securities code: **VE1**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt	Số Nghị	Ngày	Nội dung
-----	---------	------	----------

No.	quyết/ Quyết định <i>Resolution /Decision No.</i>	Date	Content																																
1.	Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Nghị quyết số: 12/2019/N Q- ĐHĐCĐ. VE1	Ngày 29/0 3/20 19	<p>1. Thông qua Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2018 Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO1, với biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%.</p> <p>Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018</p> <table border="1" data-bbox="603 793 1428 1524"> <thead> <tr> <th data-bbox="603 793 643 924">STT</th> <th data-bbox="643 793 1155 924">Chỉ tiêu</th> <th data-bbox="1155 793 1428 924">Số tiền</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="603 924 643 1013">1</td> <td data-bbox="643 924 1155 1013">Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2017</td> <td data-bbox="1155 924 1428 1013">-4.281.585.580</td> </tr> <tr> <td data-bbox="603 1013 643 1143">2</td> <td data-bbox="643 1013 1155 1143">Lợi nhuận năm 2018</td> <td data-bbox="1155 1013 1428 1143">- 19.076.108.8 30</td> </tr> <tr> <td data-bbox="603 1143 643 1232">3</td> <td data-bbox="643 1143 1155 1232">Trích Quỹ bổ sung vốn điều lệ: %</td> <td data-bbox="1155 1143 1428 1232">0</td> </tr> <tr> <td data-bbox="603 1232 643 1321">4</td> <td data-bbox="643 1232 1155 1321">Trích Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ: %</td> <td data-bbox="1155 1232 1428 1321">0</td> </tr> <tr> <td data-bbox="603 1321 643 1377">5</td> <td data-bbox="643 1321 1155 1377">Chia cổ tức cho cổ đông:</td> <td data-bbox="1155 1321 1428 1377">0</td> </tr> <tr> <td data-bbox="603 1377 643 1433">6</td> <td data-bbox="643 1377 1155 1433">Trích quỹ khen thưởng phúc lợi</td> <td data-bbox="1155 1377 1428 1433">0</td> </tr> <tr> <td data-bbox="603 1433 643 1524">7</td> <td data-bbox="643 1433 1155 1524">Lợi nhuận để lại (chuyển sang năm 2019)</td> <td data-bbox="1155 1433 1428 1524">0</td> </tr> </tbody> </table> <p>2. Thông qua Báo cáo hoạt động SXKD năm 2018 của Công ty Cổ phần Xây dựng VNECO1, thông qua Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2019, với biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%.</p> <table border="1" data-bbox="603 1839 1428 1989"> <thead> <tr> <th data-bbox="603 1839 775 1989">Chỉ tiêu</th> <th data-bbox="775 1839 981 1989">ĐVT</th> <th data-bbox="981 1839 1193 1989">Thực hiện năm 2018</th> <th data-bbox="1193 1839 1428 1989">Kế hoạch năm 2019</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </tbody> </table>	STT	Chỉ tiêu	Số tiền	1	Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2017	-4.281.585.580	2	Lợi nhuận năm 2018	- 19.076.108.8 30	3	Trích Quỹ bổ sung vốn điều lệ: %	0	4	Trích Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ: %	0	5	Chia cổ tức cho cổ đông:	0	6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	0	7	Lợi nhuận để lại (chuyển sang năm 2019)	0	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019				
STT	Chỉ tiêu	Số tiền																																	
1	Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2017	-4.281.585.580																																	
2	Lợi nhuận năm 2018	- 19.076.108.8 30																																	
3	Trích Quỹ bổ sung vốn điều lệ: %	0																																	
4	Trích Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ: %	0																																	
5	Chia cổ tức cho cổ đông:	0																																	
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	0																																	
7	Lợi nhuận để lại (chuyển sang năm 2019)	0																																	
Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019																																

Vốn điều lệ	Tỷ đồng	60	140
Doanh thu	Tỷ đồng	9,4	30
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-19	1
Tỷ lệ cổ tức	%	0	0
Lao động	Người	38	45
Thu nhập người lao động	Triệu đồng/tháng /người	6,25	6,5

3. Thông qua **Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và định hướng năm 2019 của HDQT Công ty Cổ phần Xây dựng VNECO1**, với biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%.

4. Thông qua **Báo cáo Ban kiểm soát năm 2018**, với biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%.

5. Thông qua **Báo cáo tiến độ sử dụng vốn lần 2 từ sau đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2017**, với biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%.

6. Thông qua Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ sau khi kết thúc mỗi đợt chào bán cổ phần, với biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%.

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán **Báo cáo tài chính năm 2019** là: ủy quyền cho HDQT

chọn 1 trong các công ty kiểm toán để soát xét báo cáo Tài chính 06 tháng đầu năm và kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2019. Đồng thời thực hiện công bố thông tin theo quy định, với biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%.

8. Thông qua Báo cáo trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Công ty năm 2019, với biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%.

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Chủ tịch HĐQT	3.000.000 đồng/tháng
2	Thành viên HĐQT	1.500.000 đồng/tháng
3	Trưởng ban kiểm soát	1.500.000 đồng/tháng
4	Thành viên ban kiểm soát	1.000.000 đồng/tháng

9. Thông qua việc bãi nhiệm, bầu lại Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát, với biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%.

9.1. Đại hội đã bãi nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị, với biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%, danh sách như sau:

Họ tên	Chức vụ
Mai Kim Huệ	

9.2. Đại hội đã bãi nhiệm 01 thành viên Ban kiểm

soát, với biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%, danh sách như sau:

Họ tên	Chức vụ
Huỳnh Thế Na	

9.3. Đại hội đã bầu ra 01 thành viên Hội đồng quản trị với nhiệm kỳ 05 năm, với biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%, danh sách như sau:

Họ tên	Chức vụ
Nguyễn Thị Vân Anh	Thành viên HĐQT

9.4. Đại hội đã bầu ra 01 thành viên Ban kiểm soát với nhiệm kỳ 05 năm, với biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%, danh sách như sau:

Họ tên	Chức vụ
Nguyễn Văn Đài	Thành viên Ban kiểm soát

10. Thông qua việc **bổ sung** ngành nghề kinh doanh đó là:

S	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch	5510
2	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh); Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh.	5610
3	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng.	5621
4	Dịch vụ ăn uống khác.	5629
5	Dịch vụ phục vụ đồ uống.	5630

	Chi tiết: Quán rượu, bia; Quán cà phê, giải khát; Dịch vụ phục vụ đồ uống khác (trừ quán bar, vũ trường)	
6	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất.	6820

Đại hội biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%

11. Thông qua việc **sửa đổi, bổ sung điều lệ** Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO1, sau khi bổ sung ngành nghề kinh doanh.

ST T	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Mã mới theo Quyết định 27/201 8/QĐ- TTg
1	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây lắp các công trình hệ thống lưới điện, trạm biến áp điện đến 500KV và các công trình nguồn điện, xây dựng các công trình công nghiệp và dân dụng; Xây dựng công trình giao thông, thuỷ lợi, viễn thông, văn hoá, thể thao, sân bay bến cảng.	4290 (Chính)	4299

			2	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thiết bị phụ kiện	3290	3290
			3	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác cát, đá, sỏi và các chủng loại vật liệu xây dựng khác (không hoạt động tại trụ sở)	0810	0810
			4	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn cát, đá, sỏi và các chủng loại vật liệu xây dựng khác.	4663	4663
			5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế mới.	6810	6810
			6	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn vật tư,	4659	4659

			thiết bị điện, vật liệu xây dựng, thiết bị phương tiện vận tải, xe máy thi công.		
		7	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu: Vật tư, thiết bị điện, vật liệu xây dựng, thiết bị phương tiện vận tải, xe máy thi công.	8299	8299
		8	Vận tải hàng hoá bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hoá	4933	4933
		9	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Sửa chữa xe máy thi công và phương tiện vận tải	3315	3315
		10	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Chế tạo kết cấu thép, các sản phẩm cơ khí và mạ kẽm	2511	2511
		11	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395	2395

			Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm bê tông		
			Sản xuất, truyền tải và phân phối điện		
		12	Chi tiết: Đầu tư nhà máy điện độc lập; Sản xuất và kinh doanh điện	3510	3511
		13	(Công ty chỉ được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu và quyền phân phối đối với các hàng hoá thuộc diện quản lý chuyên ngành và/hoặc thuộc diện kinh doanh có điều kiện sau khi được cơ quan quản lý chuyên ngành cấp giấy phép kinh doanh, giấy tờ có giá trị tương đương và/hoặc đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành Kinh tế Việt Nam	
		14	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch	5510	5510
		15	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa	5610	5610

			hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh); Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh.		
		16	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng.	5621	5621
		17	Dịch vụ ăn uống khác.	5629	5629
		18	Dịch vụ phục vụ đồ uống. Chi tiết: Quán rượu, bia; Quán cà phê, giải khát; Dịch vụ phục vụ đồ uống khác (Trừ quán bar, vũ trường)	5630	5630
		19	Tư vấn, môi giới, đầu giá bất động sản, đầu giá quyền sử dụng đất. Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất.	6820	6820

Biểu quyết nhất trí: (5.358.930 CP/5.358.930 CP) đạt tỷ lệ 100%

12. Thông qua việc tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ lên 140 tỷ, và tạo ra thặng dư vốn cổ phần là 16 tỷ trong năm 2019 tương ứng với số lượng cổ phần phát hành là 8.000.000 cổ phần. Đồng thời thống nhất **ủy quyền cho Hội đồng quản trị** thực hiện: **1.**Lựa chọn và quyết định danh sách đối tác chiến lược; **2.**Thực hiện và chỉ đạo thực hiện các thủ tục phát hành, lưu ký, niêm yết cổ phiếu sau phát hành theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty; **3.**Sửa

			đổi điều lệ Công ty để ghi tăng vốn điều lệ theo kết quả phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt chào bán; 4.Thay đổi mục đích sử dụng vốn; 5.Thay Đại hội đồng cổ đông thông qua hồ sơ, thực hiện các thủ tục lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm; 6.Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành và bảo lãnh phát hành; 7.Lựa chọn đơn vị báo cáo kiểm toán vốn; 8.Các thủ tục, công việc cần thiết khác cho việc phát hành này.
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ *Board of Management (Semi-annual):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Management:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>BOM's member</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ <i>Day becoming/no longer member of the Board of Management</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông <i>Mr:</i> Hao Dan	Chủ tịch HĐQT	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT: 30/03/2017	01	50%	
2	Ông <i>Mr:</i> Cai Yu Hai	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT: 30/03/2017	02	50%	
3	Bà <i>Ms:</i> Xu Xiu Li	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT: 30/03/2017	01	50%	
4	Bà <i>Ms:</i> Luu	Thành viên	Ngày bắt đầu là thành viên	01	50%	

	Thị Thanh Thủy	HĐQT	HĐQT: 26/04/2018			
5	Bà Ms: Nguyễn Thị Dung	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT: 26/04/2018	01	50%	
6	Bà Ms: Nguyễn Thanh Tú	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT: 26/04/2018	01	50%	
7	Bà Ms: Nguyễn Thị Vân Anh	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT: 29/03/2019	01	50%	
8	Bà Ms: Mai Kim Huệ	Thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT: 26/04/2018	0	0%	Nghỉ việc

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director)*:

Hội đồng quản trị đã phân công các thành viên giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc công ty và báo cáo kết quả trong 6 tháng.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees*:

Ban công bố thông tin định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng đều thực hiện tốt các công bố thông tin của Công ty. Thực hiện đúng các quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolut ion/De</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>

	cision No.		
1	Nghị quyết số: 02/201 9/NQ- HĐQT -VE1	15/01 /2019	<p>Nghị quyết về việc thay đổi người được ủy quyền công bố thông tin</p> <p>1. Hội đồng quản trị thông nhất và quyết định thay đổi người được ủy quyền công bố thông tin của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO1 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2019 Bà Mai Kim Huệ- thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO1 thôi không đảm nhiệm công việc Công bố thông tin của công ty. - Kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2019 Bà Nguyễn Thị Vân Anh- Thư ký Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO1 đảm nhiệm công việc công bố thông tin của công ty. <p>2. Bà Mai Kim Huệ có nghĩa vụ bàn giao và hỗ trợ mọi thủ tục và công việc liên quan đến công tác công bố thông tin của Công ty trong thời gian Bà đảm nhiệm.</p> <p>3. Bà Nguyễn Thị Vân Anh có trách nhiệm thay mặt công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO1 thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định của Pháp luật.</p>
2	Nghị quyết số: 05/201 9/NQ- HĐQT -VE1	25/01 /2019	<p>Về việc chốt danh sách Cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019</p> <p>1. Thông qua việc chốt danh sách Cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày chốt danh sách Cổ đông: 25/02/2019 - Thời gian tổ chức: Dự kiến ngày 25/03/2019 – 29/03/2019 (sẽ có thông báo chính thức gửi tới cổ đông). - Địa điểm tổ chức: Tại Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO1, số 489 Nguyễn Lương Bằng, Phường Hòa Hiệp Nam, Quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. - Nội dung Đại hội: <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo hoạt động SXKD, báo cáo Tài chính, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty + Tờ trình về việc chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019 + Bầu, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

			<ul style="list-style-type: none"> + Bổ sung một số ngành nghề kinh doanh + Thông qua Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ sau khi kết thúc mỗi đợt chào bán cổ phần. + Những nội dung khác thuộc thẩm quyền của đại hội cổ đông và HĐQT.
3	Nghị quyết số: 07/2019/NQ-HĐQT-VE1	21/02/2019	<ol style="list-style-type: none"> 1. HĐQT quyết định ngày Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty vào ngày: 29/03/2019. 2. HĐQT thống nhất quyết định các nội dung sẽ trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 như sau: <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Báo cáo HĐSXKD, báo cáo Tài chính đã kiểm toán, báo cáo HĐQT, báo cáo Ban kiểm soát của Công ty; 2.2. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019; 2.3. Bầu, bãi nhiệm, thay thế thành viên HĐQT, BKS; 2.4. Bổ sung một số ngành nghề kinh doanh; 2.5. Thông qua Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện thủ tục đăng ký vốn điều lệ sau khi kết thúc mỗi đợt chào bán cổ phần. 2.6. Những nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông.
4	Nghị quyết số: 09/2019/NQ-HĐQT-VE1	19/03/2019	<ol style="list-style-type: none"> 1. Qua cuộc họp bàn và thảo luận, đồng thời căn cứ theo quy định hiện hành, HĐQT quyết định sửa đổi khoản 2.6 điều 2 thuộc Nghị quyết HĐQT số 07/2019/NQ-HĐQT-VE1 của Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO1 được công bố ngày 21/02/2019 (bản đính kèm) như sau: Trình đại hội thông qua về việc tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ lên 140 tỷ và tạo ra thặng dư vốn cổ phần là 16 tỷ trong năm 2019. 2. HĐQT thống nhất và thông qua Tờ trình phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2019. Nội dung Tờ trình Phương án cụ thể như file đính kèm 01.
5	Nghị quyết số: 16/2019/NQ-HĐQT-VE1	17/05/2019	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hội đồng quản trị thống nhất và quyết định lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán của Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO1 là: Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam Địa chỉ: Tầng 11 - Tòa nhà Sông Đà – Số 165 – Đường Cầu Giấy – Phường Dịch Vọng – Quận Cầu Giấy – Thành phố Hà Nội; MST: 0101202228. 2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam có nhiệm vụ soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và

			kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.
6	Nghị quyết số: 22/2019/NQ-HĐQT-VE1	17/06/2019	<p>1. Thông qua việc chốt danh sách Cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày chốt danh sách Cổ đông: 10/07/2019 - Thời gian tổ chức: Dự kiến ngày 22/07/2019-26/07/2019 (sẽ có thông báo chính thức tới cổ đông). - Địa điểm tổ chức: Tại Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO1, số 489 Nguyễn Lương Bằng, Phường Hòa Hiệp Nam, Quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. - Nội dung Đại hội: <ul style="list-style-type: none"> + Thay thế thành viên Hội đồng quản trị + Những nội dung khác thuộc thẩm quyền của đại hội cổ đông và HĐQT. <p>2. Giao Ban Giám đốc chỉ đạo thực hiện các thủ tục, quy trình liên quan đến việc tổ chức Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2019.</p>

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng)/ *Supervisory Board (Semi-annuals)*:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board*:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Mr: Deng Fu Guo	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày bắt đầu là thành viên BKS 30/03/2017	02	100%	
2	Ông Mr: Võ Ngọc Hải	Thành viên Ban kiểm soát	Ngày bắt đầu là thành viên BKS 26/04/2018	02	100%	

3	Ông Mr: Nguyễn Văn Đài	Thành viên Ban kiểm soát	Ngày bắt đầu là thành viên BKS 29/03/2019	01	100%	
4	Bà Ms: Huỳnh Thế Na	Thành viên Ban kiểm soát	Ngày không còn là thành viên BKS 29/03/2019	01	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

- Trong 6 tháng đầu năm 2019 hội đồng quản trị đã có sự thay đổi so với năm 2018, các thành viên hội đồng quản trị dựa theo kết quả bầu cử đại hội cổ đông thường niên của Công ty vào ngày 26 tháng 04 năm 2018 và ngày 29 tháng 03 năm 2019 gồm các ông bà:

+ Ông **Hao Dan** (Chủ tịch), **Cai Yu Hai** (thành viên), **Xu Xiu Li** (thành viên), **Luu Thị Thanh Thủy** (thành viên), **Nguyễn Thị Vân Anh** (thành viên), **Nguyễn Thị Dung** (thành viên) và **Nguyễn Thanh Tú** (thành viên).

- HĐQT đã tiến hành thống nhất, điều chỉnh và chỉ đạo thực hiện một số nội dung trong các Quy chế hoạt động của mình phù hợp với nhiệm vụ HĐSXKD của năm. Theo quy định của Quy chế hoạt động, HĐQT đã thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ báo cáo, công bố thông tin của UBCK NN, chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội.

- HĐQT tổ chức họp để kiểm tra và đánh giá nghiêm túc tình hình HĐSXKD của Công ty. Thông qua các cuộc họp này, HĐQT đã chỉ đạo cho Ban điều hành Công ty thực hiện các chỉ tiêu từng kỳ trong kế hoạch tổng thể năm theo định hướng của Nghị quyết Đại hội, đồng thời chỉ đạo cho Ban điều hành triển khai một số nội dung cần thiết trong công tác sản xuất kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả tốt hơn.

Ban điều hành:

- Ban điều hành: ông **Đoàn Tuấn Anh** (Giám đốc), ông **Phan Đức Vinh** (phó giám đốc), ông **Võ Ngọc Hải** (phó giám đốc) và bà **Vũ Thị Thu Hoài** (phó phòng kế toán).

- Khối các phòng ban: Cơ bản không thay đổi. Ban điều hành đã chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ, các bộ phận chuyên môn nghiên cứu sửa đổi cơ chế khoán khối lượng công việc, khoán một số trang thiết bị dụng cụ thi công cho các đơn vị sản xuất trực tiếp nhằm phục vụ cho công tác quản lý.

- Về việc làm : Ban điều hành đã quan tâm tìm kiếm , nỗ lực để được tham gia đấu thầu trực tiếp nhằm tạo việc làm có đơn giá tốt cho công ty.

- Về công tác nhân sự : Công ty chú trọng công tác tuyển dụng công nhân bổ sung vào lực lượng trực tiếp nhưng việc thực hiện có nhiều khó khăn và không đáp ứng được yêu cầu . Thời gian tới Công ty cần phải có giải pháp cụ thể hơn về công tác tuyển dụng để bổ sung lực lượng lao động cho năm 2019. Những lao động có đủ điều kiện hoặc tùy nhu cầu của cá nhân người lao động cũng như của Công ty nếu xét thấy đảm bảo điều kiện cần thiết, lãnh đạo Công ty nên xem xét giải quyết cho nghỉ đúng quy định.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

Trong 6 tháng đầu năm 2019 BKS đã phối kết hợp với HĐQT và ban Giám đốc điều hành.Trao đổi với nhau để đưa ra các giải pháp quản lý, điều hành sản xuất cho phù hợp với từng công trình.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

Hoạt động của BKS thường xuyên theo dõi nắm bắt thực tế hoạt động của các công trình và các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ. Cuối quý tổ chức họp để kiểm điểm lại các hoạt động của HĐQT và ban Giám đốc điều hành.

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

1. Tập huấn về thể điểm quản trị công ty doanh nghiệp niêm yết Việt Nam và các vấn đề về công bố thông tin trên báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization or/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account if any</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date <i>of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
1	Tên tổ chức có liên quan của người nội bộ/ <i>Name affiliated organization</i> Công ty TNHH Quản lý Đầu tư Long Việt		Cổ đồng lớn			30/03 /2017		Có liên quan đến Thành viên HĐQT. Cai Yu Hai, được bổ nhiệm ngày 30/03/2017
2	Tên tổ chức có liên quan của người nội bộ/ <i>Name affiliated organization</i> Công ty Cổ phần		Cổ đồng lớn			26/04 /2018		Có liên quan đến Thành viên HĐQT.Nguyễn Thanh Tú,

Đầu tư Việt Tú										được nhiệm ngày 26/04/2018	bỏ
----------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	-------------------------------------	----

hi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động
 hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization:
 license of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual reports)*

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ List of internal persons and their affiliated persons

Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
(Tên người nội bộ/ Name of internal person) HAO DAN	061FIA9507	Chủ tịch HĐQT			889.300	14,82%	
(Tên người nội bộ/ Name of internal person) CAI YU HAI		Thành viên HĐQT			0	0%	
(Tên người nội bộ/ Name of internal person) XU XIU LI	061FIA8963	Thành viên HĐQT			333.100	5,55%	
(Tên người nội bộ/ Name of internal person) Luu Thị Thanh		Thành viên HĐQT			143.800	2,40%	

Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
Thủy (Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person</i>)		Thành viên HĐQT			0	0%	
Nguyễn Thị Vân Anh (Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person</i>)		Thành viên HĐQT			0	0%	
Dung (Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person</i>)		Thành viên HĐQT			41.200	0,69%	
Nguyễn Thanh Tú (Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person</i>)		Trưởng Ban kiểm			0	0%	

Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
<i>internal person</i> DENG FU GUO		soát					
(Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person</i>) Võ Ngọc Hải		Thành viên BKS			3.010	0,05%	
(Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person</i>) Nguyễn Văn Đài		Thành viên BKS			0	0%	

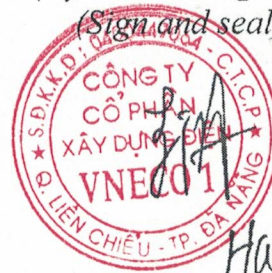
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues

**CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD**

(Ký tên và đóng dấu)

(Sign and seal)



Hao Dan

Số\ No: 99 /BCQTN-CBTT.VE1

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 07 năm 2019
Da Nang, day 19 month 07 year 2019

BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
INFORMATION ON CORPORATE GOVERNANCE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange

STT No.	Câu hỏi Question	Phản trả lời Answer
1	Mã CK/Stock code	VE1
2	Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%) State shareholding (%)	0%
3	Cơ cấu tổ chức quản lý/Organizational structure: chọn 1 trong 2 (check one only) (1): Theo điểm a khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014/According to point a clause 1, Article 134, Law on Enterprise 2014 (2): Theo điểm b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014/According to point b clause 1 Article 134, Law on Enterprise 2014	<input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
4	Thông tin chung General Information Công ty có Ban kiểm toán nội bộ không? (Có/Không) Does the company have Audit Committee? (Yes/No)	Có
5	Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty? Number of legal representatives?	1
6	Ngày ban hành Điều lệ công ty (bản mới nhất) Issue date of company's Charter (latest version)	29/3/2019
7	Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014 (Có/Không) Charter amended according to Law on Enterprise 2014? (Yes/No)	Có
8	Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/Bất	29/03/2019



		thường (nếu có) <i>Date of Annual/Extraordinary General Meeting of Shareholders (if any)</i>	
9		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông <i>Release date of documents for General Meeting of Shareholders</i>	18/03/2019
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông <i>Release date of General Mandate and Minutes of General Meeting of Shareholders</i>	30/03/2019
11		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không) <i>Are there any complaints on the organizing/General Mandate of the company's General Meeting of Shareholders? (Yes/No)</i>	Không
12		Số lần bị SGĐCK nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông? <i>Number of times that the Exchange reminds the company of the organizing and information disclosure on the General Meeting of Shareholders?</i>	0
13		Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông? <i>Number of times that the State Securities Commission reminds the company of the organizing and information disclosure on the General Meeting of Shareholders?</i>	0
14	Hội đồng quản trị Board of Directors	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị hiện nay? <i>Number of Directors at present?</i>	7
15		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập? <i>Number of independent Directors?</i>	3
16		Tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị độc lập/Tổng số thành viên Hội đồng quản trị? <i>Percentage of independent Directors/Total number of Directors?</i>	3/7

046
 CÔNG
 ĐỒ F
 DỰ
 VEC
 U - T

17		<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc không? (Có/Không)</p> <p><i>Does Chair of the BOD concurrently hold the CEO position? (Yes/No)</i></p>	Không
18		<p>Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị trong 6 tháng?</p> <p><i>Number of BOD meetings in 6months of the year?</i></p>	2
19		<p>Công ty có thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị không? (Có/Không)</p> <p><i>Does the company establish committees directly under the BOD? (Yes/No)</i></p>	Có
20		<p>Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị/ <i>Names of committees directly under the BOD?</i></p>	Ban thư ký
21		<p>Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự không? (Có/Không)</p> <p><i>Is there any independent BOD member in charge of remuneration/ reward or human resource? (Yes/No)</i></p>	Không
22		<p>Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên hiện nay?</p> <p><i>Number of members of supervisory board/auditors at present?</i></p>	3
23	<p>Ban kiểm soát/ Supervisory Board</p>	<p>Số lượng kiểm soát viên là kế toán viên/kiểm toán viên/Số lượng kiểm toán viên là kế toán? (liệt kê cụ thể đối với từng người)</p> <p><i>Number of supervisors having qualifications of accountants/auditors? Number of members of auditors being accountants? (detailed list by person)</i></p>	0
24	<p>Ban kiểm toán nội bộ (đối với tổ chức không có Ban kiểm soát)</p> <p><i>Internal Audit Department (in case there is no Supervisory Board in the organization)</i></p>	<p>Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan nếu có)</p> <p><i>Number of supervisors/auditors being related persons of Directors, CEO and other executives (names of supervisors/auditors being related persons of Directors and CEO, if any)</i></p>	0
25		<p>Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên nắm giữ chức vụ quản lý?</p> <p><i>Number of supervisors/auditors holding executive</i></p>	1

044
GT
HÀN
GD
01
ĐA

		<i>positions?</i>	
26		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước đó <i>Number of supervisors/auditors who worked in the financial and accounting department or as an auditor for the company within the last 3 years?</i>	0
27		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát/Ban kiểm toán nội bộ trong năm <i>Number of meetings of Supervisory Board/Audit Committee in the year</i>	2
28	Vấn đề khác <i>Other issues</i>	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không) <i>Does the company's website provide sufficient information to shareholders as stipulated? (Yes/No)</i>	Có
29		Công ty trả cổ tức trong vòng 1 năm từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không) <i>Does the company pay dividend within 6 months since the end of the Annual General Meeting of Shareholders? (Yes/No)</i>	Không
30		Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không) <i>Have the Exchange or the State Securities Commission reminded the company on transactions with related parties? (Yes/No)</i>	Không

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/Person authorized to

disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



ĐOÀN TUẤN ANH